

Yêu Học Thanh

KỶ MÔN ĐỘN GIÁP DỰ ĐOÁN HỌC

Kỹ thuật ứng dụng hiện đại



2006

Tác giả
YÊU HỌC THANH
Dịch giả
TUYET SON PHI HO

TÀI LIỆU LƯU HÀNH NỘI BỘ

KỲ MÔN ĐỘN GIÁP DỰ ĐOÁN HỌC

(Kỹ thuật ứng dụng hiện đại)

Yêu Học Thanh

Giới thiệu chung

Yêu Học Thanh tiên sinh sinh ra ở Thiên Tân, bên cạnh bờ sông Hải Hà, Trung Quốc, tổ thượng bốn đời đều là những bậc thầy nổi tiếng về phong thủy, dịch học, ông cố là đại sư kỳ môn độn giáp, ông nội là đại sư phong thủy. Những câu chuyện truyền kỳ về họ khi còn sống được lưu truyền khắp nơi. Yêu tiên sinh từ khi còn nhỏ đã chịu sự hun đúc của gia đình, kế thừa phong thủy học, gia truyền kỳ môn độn giáp, chuyên tâm nghiên cứu cùng với những tổng kết thực tiễn, đã sáng tạo nên hệ thống kỹ thuật ứng dụng hiện đại phong thủy và kỳ môn độn giáp truyền thống Trung Quốc.

Yêu Học Thanh tiên sinh khởi xướng tinh thần lấy xưa dùng nay, học là để vận dụng, thích ứng thời đại, thông qua kinh nghiệm thực tiễn và sự tìm tòi không ngừng mười mấy năm của bản thân, đem kỳ môn độn giáp cổ xưa kết hợp một cách hoàn mỹ với khoa học tự nhiên hiện đại, xã hội học, kinh tế học, tâm lý học, mỹ học môi trường cùng với các ngành học khác, thành công đem phép luận toàn thông tin vũ trụ trong phong thủy học truyền thống dung hòa vào trong hoàn cảnh kiến trúc mà thời nay đang ở. Đem lý luận ứng dụng hiện đại của kỳ môn độn giáp và phong thủy áp dụng cho việc chỉ dẫn các ngành nghề trong xã hội hiện đại, kết hợp trường thông tin thống nhất của người, cung cấp cho cá nhân những sách lược nhân sinh và hoàn cảnh sống mang tính siêu việt, toàn diện và hữu dụng; cung cấp cho xí nghiệp và đoàn thể những chỉ dẫn dự đoán xí nghiệp cùng môi trường phong thủy mang tính đa dạng, tính khoa học và tính sáng tạo.

Mấy năm qua, học trò của Yêu tiên sinh có ở khắp nơi, một vài trong số đó đã trở thành nhân tài kiệt xuất, rất nhiều chính khách nhân vật nổi tiếng ở Trung Quốc vì lời tựa của Yêu tiên sinh mà bày tỏ sự khâm phục, tán dương. Có rất nhiều công ty kể cả năm trăm công ty hàng đầu thế giới như công ty Royal Dutch Shell Plc, thông qua chỉ dẫn của Yêu tiên sinh, tiến hành những điều chỉnh và bố trí có lợi, thu được nhiều lợi ích và phát triển chưa từng có trước đây. Cũng bởi vì vô số lần dự đoán thành công được khách hàng gọi là “kỳ tài sách lược, Gia Cát thời hiện đại”, vì vậy

để phát huy rạng rỡ sở học cả đời của mình, Yêu tiên sinh đã viết sách lập thuyết, trong đó có mấy bộ phong thủy và tác phẩm nghiên cứu kỳ môn độn giáp đã được phát hành xuất bản trong và ngoài nước. Kêu gọi mọi người hãy hiểu phong thủy một cách chính xác, vận dụng phong thủy học và kỳ môn độn giáp để chỉ dẫn cho cuộc đời của chính mình, khiến cho người người đều thu về được niềm hạnh phúc lớn nhất.

Kỳ môn độn giáp bắt nguồn từ bày binh bố trận trong chiến tranh thời cổ đại, khảo chứng từ những nhân tố cơ bản của dịch học, nhiều khả năng được tạo ra vào thời Xuân thu Chiến quốc. Kỳ môn độn giáp đem thời không, số lý dung thông lẫn nhau, dựa trên cách thức nhất định và ký hiệu thông tin đem quy luật phát triển phát sinh của tất cả sự vật tổng hợp khái quát thành mô hình tượng số lý, mô phỏng sự tồn tại đặc trưng của sự vật, cùng với mối tương quan giữa chúng, đồng thời có thể dùng nó để dự đoán một cách chính xác toàn bộ quá trình phát triển của sự vật.

Cổ nhân nói, thiên thể là một vũ trụ lớn, nhân thể là một vũ trụ nhỏ, thiên địa là một thân thể lớn, thân thể là một thiên địa nhỏ, người với tư cách là vũ trụ nhỏ, phải tuân thủ phép tắc vận hành của vũ trụ lớn là thiên thể. Đây là lý giải một cách thông tục nguyên lý và căn cứ dự đoán của kỳ môn độn giáp. Do kỳ môn độn giáp là mô hình phản ánh của vũ trụ lớn, phương pháp dự đoán của nó chính là lấy bất biến ứng vạn biến, tức kết cấu lý luận tương đối (mô hình tượng số lý bất biến) đối ứng với sự vật hiện tượng phức tạp rồi ren trong cuộc sống (vạn biến).

Do kỳ môn độn giáp là mô hình số lý khoa học và vô cùng hoàn chỉnh trong các thuật dự đoán cổ đại, xác suất ứng nghiệm trong thực tế khá cao. Cho nên đã trở thành vũ khí cai trị đất nước, dùng binh đánh trận của vua chúa trong lịch sử. Chẳng hạn như Trương Lương thời Hán vận dụng kỳ môn độn giáp để phù trợ Lưu Bang bình Hạng Võ định Tây Hán, Khổng Minh Gia Cát Lượng dùng kỳ môn độn giáp để lấy Tây Xuyên tạo thành thế vững chắc cho Lưu Bị, Vương Mãnh triều Nam Bắc còn có tiếng tăm dùng nửa bộ thiên thư “Kỳ môn độn giáp” định thiên hạ, Lưu Bá Ôn thống nhất giang sơn lại càng là một vị đại sư kỳ môn độn giáp

xuất sắc. Thế nên kỳ môn độn giáp khi xưa được gọi là “đế vương chi học”, là vua của chu dịch dự đoán, tính hoàn chỉnh khi truyền ra ngoài của nó chắc cũng không cần phải nói nữa rồi.

Đem nguyên lý “Kỳ môn độn giáp” của cổ nhân, áp dụng vào xã hội hiện đại, hình thành một bộ hệ thống kỹ thuật ứng dụng hiện đại kỳ môn độn giáp hoàn chỉnh, là kết tinh nghiên cứu cùng thực tiễn mười mấy năm của Yêu tiên sinh, vì vậy cũng đã nhận được sự đồng tình của giới học thuật trong ngoài nước và cả xã hội.

Mục lục

Lời nói đầu

Phần thượng: Kiến thức cơ bản

Chương 1: Nguồn gốc lịch sử của kỳ môn độn giáp và nguyên lý dự đoán

Chương 2: Ý nghĩa và đặc tính của những ký hiệu dự đoán kỳ môn độn giáp

Tiết 1: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của âm dương ngũ hành

Tiết 2: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của thiên can

Tiết 3: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của địa chi

Tiết 4: Cấu trúc đặc tính của sáu mươi hoa giáp

Tiết 5: Quan hệ giữa 12 nguyệt lệnh và 24 tiết khí

Tiết 6: Ý nghĩa thông tin và cấu trúc của hà đồ, lạc thư chín cung tám quái

Tiết 7: Ký hiệu thông tin chứa trong kỳ môn độn giáp

(1) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của chín sao

(2) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của tám cửa

(3) Ý nghĩa thông tin và đặc tính của tám thần

Chương 3: Cách bày bố và quy luật lập cục của kỳ môn độn giáp

Tiết 1: Cấu trúc mô hình vốn có của kỳ môn độn giáp

(1) Quan hệ giữa thời thần sáu giáp và âm dương 18 cục

(2) Quan hệ giữa hai mươi bốn tiết khí và âm dương 18

cục

(3) Khởi cục cho 18 cục, cách dùng tam nguyên của can

chi ngày

(4) Siêu thần, tiếp khí, trí nhuận và cách sách bổ

Tiết 2: Nguyên lý chuyển động của bốn bàn thiên, địa, nhân và thần

Tiết 3: Các bước khởi cục trong kỳ môn độn giáp

(1) Trình tự khởi cục

(2) Cho ví dụ giải thích

Chương 4: Ý tượng thông tin cùng căn cứ dự đoán của kỳ môn độn giáp

Tiết 1: Ý tượng thông tin của mười can khắc ứng

Tiết 2: Ý tượng thông tin của tám cửa khắc ứng

Tiết 3: Ý tượng thông tin của tám cửa, tám thần cùng phối hợp

Tiết 4: Tư duy phán đoán vận dụng các cách cục thường dùng

(1) Cách cát thường dùng

(2) Cách hung thường dùng

Chương 5: Phương pháp luận đoán cơ bản và tư duy dự đoán

Chương 6: Kinh nghiệm vận dụng và phương pháp xác định thời gian ứng nghiệm

Phần hạ: Nghiên cứu ứng dụng

Chương 1: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán bệnh tật trên người

Chương 2: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tình yêu, hôn nhân và gia đình

Chương 3: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán cầu tài, kinh doanh

Chương 4: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán khí tượng, thời tiết

Chương 5: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán người đi lạc mất

Chương 6: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tài vật bị mất

Chương 7: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán xuất ngoại, xuất hành

Chương 8: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán công việc, sự nghiệp

Chương 9: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tố tụng, tòa án

Chương 10: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán phong thủy địa lý

Chương 11: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán tổng hợp vận mệnh

Chương 12: Phân tích ví dụ thực tế, vận dụng dự đoán việc linh tinh

Lời nói đầu

Học giả người nhà Thanh Kỷ Hiểu Lam trong cuốn “Duyệt vi thảo đường bút ký” của ông ta có nhắc đến một câu chuyện liên quan tới kỳ môn độn giáp, mở đầu tôi nhớ rất rõ: “sách về kỳ môn độn giáp, có ở khắp nơi, nhưng đều không phải là chân truyền, chân truyền chỉ dạy qua miệng, không chép trên giấy mực.”

Gần mấy năm nay, làn sóng dịch học cùng với trong và ngoài nước, đã tạo nên phong trào sôi nổi chưa từng có trước đây, đặc biệt là kỳ môn độn giáp được xưng tụng là “đế vương chi học”, càng làm cho giới nghiên cứu dịch học thêm sùng bái, viết sách lập thuyết tràn lan, tung ra thị trường một cách nhộn nhịp. Lướt qua các sách, cảm giác sinh động mới lạ, tuy nhiên khi đọc đến nội dung, lại làm cho người ta cười ra nước mắt. Nhớ đâu đó có một vị kỳ môn dịch hữu cầm đến một cách cục kỳ môn độn giáp đưa tôi xem thử, nói rằng cách cục này là bạn của tác giả, gọi điện thoại để đi ghé thăm tác giả, nhưng tác giả không biết bạn mình có ý gì, bèn khởi cục dự đoán, sau đó để tôi phân tích một chút, xem xem bạn của tác giả đang có việc gì ? Lúc đó can ngày là mậu, tôi nhìn địa bàn mậu (địa bàn can ngày biểu thị chủ, chính là biểu thị tác giả), ở trên gặp phải thiên bàn tân (thiên bàn biểu thị khách, là người bạn đó), hợp thành cách cục khốn long bị thương tân + mậu, mậu thổ sinh tân kim, mậu là tiền tài là tác giả, sinh tân kim, sinh bạn của tác giả, chắc chắn là người bạn đó gặp khó khăn về tài chính nên đi gặp tác giả để xin mượn tiền, tôi đem lời này giảng cho vị dịch hữu kia nghe, anh ta nghe xong cười. Tôi hỏi anh ta: “đoán sai rồi hả ?” Anh ta nói: “anh phân tích hoàn toàn chính xác, mà tác giả lại đoán không ra, chỉ là trong sách nói người bạn kia đối với ông ta không lợi, sau cùng khi người bạn đó đến ghé thăm, ông ta mới viết thêm vào sách là đến mượn tiền.” Sau này, tôi từ đó mượn được cuốn sách xem qua một lượt, cảm thấy không mấy hài lòng (đương nhiên không chỉ có cuốn sách này), không phải khó chịu vì trình độ của tác giả, mà là buồn thay cho hậu học, bỏ ra cả đồng thời gian công sức đi học trong sách, cái học được chẳng qua chỉ là bề ngoài, giả tạo, kết quả chẳng học được gì cả, bản thân cũng chẳng biết vì sao ? Bạn xem sách họ viết, tên sách,

lời dẫn, lời mở đầu đều khoe bản thân là tiên gia, chính tông, cái học tổ truyền, hơn nữa còn thêm vào lời giới thiệu trình trọng của danh nhân này kia, đó chính là chính nhi bát kinh lại thành chân kinh, hậu học lại không phải là chuyên gia, nào dám phê phán cái tốt xấu của họ, không biết nào là chân kinh, nào là hàng giả, ghi lên tổ truyền mật thư thì chính là bảo vật, cứ như rằng bản lĩnh bỗng chốc mọc lên trên cả thân người.

Nhìn từ sự phát triển của xã hội hiện đại, tác dụng quan trọng của dịch học thể hiện trên sự chuyển biến và dẫn dắt của kinh tế. Nhưng chỉ có đẩy xe không thôi, không lay động được xe, đẩy xe còn có tác dụng gì nữa chẳng ? Nếu như mục đích của viết sách chỉ để vì kiếm tiền, làm ra thứ chấp vá lung tung hoặc mưu cầu danh lợi, chơi trò câu chữ, tỏ ra vẻ có địa vị danh nhân, vậy là đã mất đi ý nghĩa của việc học dịch. Hoặc là những nhà viết sách này nghe theo di huấn của lão tổ tông: “chân kinh không truyền qua giấy.”

Tuy nhiên, tôi cho rằng tác dụng của sách là để truyền bá chứ không phải truyền thụ, truyền bá là khiến cho người ta hiểu rõ và tiếp nhận, truyền thụ là khiến người ta nắm chắc để tiếp tục đi truyền bá, người nắm chắc kiến thức cần làm cho người muốn truyền bá hiểu rõ và tiếp thu, như thế này tác dụng của sách mới thật sự có thể phát huy, dựa trên lý luận này có thể rút ra được một kết luận: “nếu bạn muốn giỏi môn học này thì đừng xem sách không thôi, nếu bạn chỉ muốn hiểu môn học này, thì hãy mau chóng mua sách.”

Phía trên chỉ là quan điểm của cá nhân, xem như gia vị mở màn trước khi đọc sách, nhưng hiện tại người ta đang có một lối suy nghĩ sai lầm, cho rằng cứ danh gia đại bút viết sách thì nhất định là tin cậy, chính thống, nhắc đến thuật dự đoán trong giang hồ dân gian, liền khịt mũi khinh bỉ lấy ra một cái mũ đội lên đầu bạn, đặt cho cái mũ đó một cái tên gọi là “mê tín phong kiến”.

Tôi cho rằng đem dịch học xưng làm văn hóa huyền bí là không đúng. Một vài dịch học giả trong và ngoài nước có hiểu biết, luôn xem dịch học nằm tại học mà không phải tại thuật, tôi cũng không dám thừa nhận bừa. Tổ tiên chúng ta vô cùng cẩn trọng khi

chọn từ tạo chữ, lấy chữ dịch ra mà nói, mặt trời mọc thì mặt trăng lặn, trời trăng luân phiên nhau mà thành dịch, hàm nghĩa của dịch nói một cách đơn giản, chính là biến hóa của nhật nguyệt, nhật nguyệt biến hóa ảnh hưởng đến thế giới tự nhiên, sự phát triển của nhân loại. Các bậc hiền nhân quan sát lâu dài và tổng kết ra sự biến hóa của nhật nguyệt đem lại cho sự phát triển của xã hội, cuộc sống và sinh sản của loài người ảnh hưởng như thế nào, từ đó đã khái quát tích lũy được một vài quy luật có thể chỉ dẫn hành vi cuộc sống của con người, Khổng Phu Tử đã từng nói “bách tính dùng dịch mà không hiểu dịch”, dịch học không phải là một môn lý luận triết học thuần túy trừu tượng, trống rỗng vô dụng, dựng chuyện bịa đặt, nó là một bộ kinh điển chỉ dẫn hành vi cuộc sống và sự phát triển của xã hội loài người.

Dự tính ban đầu khi viết bộ sách này, chỉ là mong muốn bạn đọc hiểu rõ công dụng chân chính của dịch học, để cho hậu học bước sang đến kỳ môn, mà không phải là quanh quẩn ngoài cửa. Phần lớn lý luận cùng kỹ xảo luận đoán trong sách đều là một vài kinh nghiệm mà bản thân tích lũy được trong nhiều năm liền. Ví dụ trong phần ứng dụng nghiên cứu là ghi chép lại những dự đoán cho người khác của tôi, nội dung cơ bản giữ được tính chân thực, vì tiện cho hậu học xem hiểu một cách dễ dàng, chỉ đành dùng cách viết thế này, đương nhiên trình độ viết quả thực cũng không cao, hy vọng đồng đạo dịch học phê bình chỉ chính, nhưng nguyện nó là một bộ chân kinh, hậu học có thể lấy từ trong đó đi truyền thụ chứ không chỉ nhất nhất xem để hiểu không thôi.

Xưa có thuyết rằng thái ất rõ thiên đạo, kỳ môn biết địa lý.

Chương 1: Nguồn gốc lịch sử của kỳ môn độn giáp và nguyên lý dự đoán

Kỳ môn độn giáp ra đời từ thời đại nào, khi nào thì được xem như thuật dự đoán ? Cho đến nay giới học thuật vẫn chưa có kết luận chắc chắn.

Triệu Phổ thời Tống có soạn “Yên ba điều tẩu ca”, bên trong đề cập tới: “Hoàng Đế Hiên Viên chiến Xi Vưu, tranh giành trung nguyên khổ cực không thôi, bỗng nhiên mơ thấy thiên thần trao cho bùa và thần chú, lập đàn tế lễ thành tâm tu luyện, rồng thần vác bức đồ bay ra khỏi lạc thủy, phượng hoàng sắc sỡ ngậm sách bay trong mây xanh biếc, vì thế lệnh cho Phong Hậu suy diễn thành văn, kỳ môn độn giáp ra đời từ đó.” Học giả xưa nay đều dựa trên câu chuyện này để truy khảo nguồn gốc của kỳ môn độn giáp. Đoạn ca quyết này ý là nói kỳ môn độn giáp lấy được từ trong giấc mơ, khi mà Hoàng Đế đánh Xi Vưu, cách nói này hiển nhiên là không thể tin, nhưng nguồn gốc chắc chắn của kỳ môn độn giáp chính là từ việc bày binh bố trận trong chiến tranh cổ đại. Xem xét từ thời điểm mà âm dương ngũ hành, thiên can, địa chi, hà đồ, lạc thư cùng với chín cung tám quái hoàn chỉnh mà nói, khả năng kỳ môn độn giáp được phát minh ra từ thời Xuân thu Chiến quốc là rất cao. Vào thời Xuân thu Chiến quốc, ngũ bá tranh hùng, bảy nước hợp lực nhiều năm liền chiến tranh với quy mô lớn một cách không ngừng nghỉ, kỳ môn độn giáp chính là vì nhu cầu thích ứng với bày binh bố trận trong chiến tranh cổ đại, điểm này là mấu chốt quan trọng của việc học kỳ môn độn giáp, cũng chính là nói, ký hiệu trong kỳ môn độn giáp, ban đầu thực ra chỉ là thuật ngữ quân sự để vận dụng, hiểu được ý nghĩa ban đầu của những ký hiệu dự đoán trong kỳ môn độn giáp, việc học tập sẽ trở nên rất nhẹ nhàng.

Tương truyền khi Hoàng Đế sai Phong Hậu sáng lập kỳ môn độn giáp, tổng cộng có 4320 cục, sau này bỏ bớt đi còn 1080 cục, thái công Khương Thượng vì nhu cầu hành quân bố trận mà tiếp tục lược bỏ bớt đi còn 72 cục. Trương Lương thời nhà Hán sau khi được Hoàng Thạch Công truyền thụ, lại tiến hành cải cách thành

hiện nay chúng ta sử dụng, âm độn 9 cục và dương độn 9 cục, tổng cộng hết thảy 18 cục. Trong lịch sử truyền dạy kỳ môn độn giáp, đã cải tiến và hoàn thiện không ngừng, ví dụ như: chín sao thiên bàn trong kỳ môn độn giáp, truyền thuyết kể lại rằng, khi thiên văn học gia Trương Hành nhà Hán vận dụng thuật độn giáp để nghiên cứu vận hành của thiên thể đã hoàn thiện kỳ môn độn giáp, còn tám cửa nhân bàn thì do Gia Cát Lượng Khổng Minh thời Tam quốc dựa trên nhu cầu chiến tranh mà đem tám quái suy diễn thành tám cửa, phân bố ở trong chín cung tám quái. “Tam quốc diễn nghĩa” còn giới thiệu Gia Cát Lượng tại Ngự Phúc Phổ thuộc Di Lăng bày ra thạch trận, phân làm tám cửa khai, hưu, sinh, thương, đỗ, cảnh, tử, kinh, cũng chính là bát trận đồ nổi tiếng gần xa.

Kỳ môn độn giáp có nhiều cách gọi khác nhau tùy từng thời kỳ lịch sử, thời kỳ Chu Tần gọi làm âm phù kinh, sau Tam quốc đặt tên là sáu giáp, thời Tống lại xưng làm độn giáp, thời Minh Thanh cho đến nay thì gọi là kỳ môn độn giáp, kỳ môn độn giáp phân ra làm hai nhánh lớn: một là kỳ môn số lý, một nữa là kỳ môn pháp thuật, kỳ môn số lý chính là thuật dự đoán kỳ môn tiên tiến, phân làm bốn loại niên gia, nguyệt gia, nhật gia và thời gia, dựa trên cách sắp xếp cũng có thể phân thành cách xoay cung và cách phi cung (sách này sẽ giảng kỳ môn thời gia, cách xoay cung). Kỳ môn pháp thuật phần lớn thuộc về đạo giáo, lưu truyền trong dân gian, pha trộn với đạo thuật, vẽ bùa làm phép, cho đến nay vẫn có người kế thừa, đa số là trừ tai họa giải nạn cho người ta, không bằng lòng tiết lộ cho người đời.

Kỳ môn độn giáp đem thời không, số lý dung thông lẫn nhau, phơi bày ra hình thức tồn tại của mọi vật mọi việc một cách đa chiều, nhiều tầng khác nhau, bao hàm cả đặc trưng của sự vật và tính tương quan giữa chúng. Cách cục căn bản của nó phản ánh người và việc, cuộc sống, chế độ xã hội cùng với thiên văn, địa lý nhiều phương diện trong xã hội hiện tại. Kỳ môn độn giáp khởi nguồn từ tư duy cảm tính, vận dụng một cách tổng hợp hình tượng trong quá trình phát triển, khả năng liên tưởng dựa vào loại lấy hình, cùng với tư duy trực quan quan sát vật thể rút ra được

tượng. Người xưa cho rằng vũ trụ nằm trong một trạng thái vô cực, phương pháp nhận biết vũ trụ là đem nó vẽ ra một khối xem làm thái cực, trái đất là một thái cực của vũ trụ, Trung Quốc lại là một thái cực nằm trên trái đất. Một cộng đồng, gia đình lại là một thái cực của cái quốc gia này, người cũng là một thái cực trong gia đình, cộng đồng quốc gia này. Đem nhân thể ra mà nói, một cái khí quan lại là một thái cực trong nhân thể, cũng đạo lý đó, thông qua biến hóa của cái thái cực này cũng có thể phản ánh ra được biến hóa của thái cực lớn trong vũ trụ. Ví dụ như, lá gan trong cơ thể xuất hiện vấn đề, lá gan có thể xem như một thái cực nhỏ đối với cơ thể người, lá gan làm cho cả thân thể khó chịu (thái cực lớn), đây chính là thái cực nhỏ ảnh hưởng đến thái cực lớn, đồng thời thái cực lớn ảnh hưởng đến các thái cực nhỏ khác. Ví dụ, một người đã chết, mặc dù chức năng của một cơ quan nào đó trong cơ thể rất tốt, nhưng do thái cực lớn suy tàn (nhân thể) kéo theo cái thái cực nhỏ này (khí quan) cũng theo đó mà suy tàn, mỗi một thái cực nhỏ cũng sẽ có ảnh hưởng qua lại liên hệ lẫn nhau. Ví dụ, lá gan có vấn đề thì sẽ ảnh hưởng đến máu, máu có vấn đề, tim liền xuất hiện tật bệnh. Trung y học cho rằng một cái tai, một cái bàn chân đều có thể biểu thị cho toàn thân, thông qua sờ ấn châm chích một huyết nào đó của tai hoặc bàn chân thì có thể trị khỏi được những bệnh mang tính toàn thân, đây chính là cách nói thiên nhân hợp nhất vậy. Vạn vật vũ trụ, bất kể là vĩ mô hay vi mô, cái lớn không nằm ngoài, cái nhỏ không nằm trong, mỗi vật một thái cực. Vậy làm sao để nhận biết cái thái cực này (trái đất, quốc gia, nhân thể, mọi vật mọi việc), ta chia thái cực ra làm hai, lúc này sản sinh ra âm dương, tất cả sự vật và hiện tượng vốn đều có hai phương diện âm và dương. Ví dụ ban ngày, ban đêm, lạnh nóng, động tĩnh, to nhỏ, cao thấp, nam nữ, chồng vợ, thắng thua, sống chết, trong ngoài, quý tiện vâng vâng, tiếp tục đem âm dương chia tiếp, sản sinh ra tứ tượng tám quái, xuân hạ thu đông, bốn phương tám hướng, không gian bốn tầng trời, đất, người, thần, tám phương vị, mà thời không của cái thái cực này dựa vào quy tắc nhất định của vũ trụ mà sản sinh. Kỳ môn độn giáp dựa vào cách thức chín cung (hình dạng giống chữ “井”), cùng với một số ký hiệu

thông tin (thiên can, địa chi, sao cửa, kỳ nghi) đem quy luật phát sinh phát triển của thái cực khái quát một cách tổng hợp thành mô hình tượng, số, lý. Bất cứ sự vật nào (thái cực) đều có thể phản ánh cụ thể thông qua mô hình của kỳ môn độn giáp, mà những phản ánh cụ thể này thể hiện ra bên ngoài thông qua ký hiệu thông tin (thiên can, địa chi, âm dương ngũ hành, sao cửa kỳ nghi) vốn có trong mô hình tượng số lý kỳ môn độn giáp, xem ảnh diễn biến của mô hình tượng số lý kỳ môn độn giáp:

Vô cực ----- Thái cực ----- Âm dương ----- Bốn tượng ----- Tám quái

Bất cứ một loại sự vật hoặc hiện tượng nào đó, chúng ta đều có thể xem nó như một mô hình tượng số lý kỳ môn độn giáp (thái cực), hình thức tồn tại và biến hóa của nó tuy khác nhau về góc độ, nhưng quá trình biến hóa phát triển sản sinh của nó là giống nhau, tức đều tuân thủ nghiêm túc quy tắc phát triển vận hành của vũ trụ lớn (thái cực lớn) ở dưới một điều kiện ràng buộc. Vì thế, cổ nhân nói, thiên thể là vũ trụ lớn, nhân thể là vũ trụ nhỏ, thiên địa là thân người lớn, thân người là thiên địa nhỏ, người với tư cách là vũ trụ nhỏ, tất phải tuân thủ phép tắc vận hành của vũ trụ lớn. Đây chính là nguyên lý và chỗ dựa dự đoán của kỳ môn độn giáp, cũng chính là mô hình phản ánh vũ trụ nhỏ của kỳ môn độn giáp, phương pháp dự đoán chính là lấy bất biến ứng vạn biến, tức lấy kết cấu lý luận tương đối đem đi ứng đối với sự vật hiện tượng phức tạp, phong phú, ví như so với một người đi học kỹ thuật lái xe, xe hơi khác nhau, đường đi cũng không giống nhau, nhưng có thể lợi dụng kỹ thuật lái xe tương đồng, lái những chiếc xe hơi khác nhau trên những con đường khác nhau.

Kỳ môn độn giáp đem tất cả thành bại của sự vật quy nạp làm năm nguyên tố lớn. tức là thiên thời, địa lợi, nhân hòa, thần trợ và tổ hợp cách cục, xem ví dụ dưới đây:

Trực phù Thiên phụ Cửa đỗ Tốn 4	Đằng xà Thiên anh Cửa cảnh Ly 9	Thái âm Thiên nhuế Cửa tử Khôn 2
Cửu thiên Thiên xung	Thiên cầm	Lục hợp Thiên trụ

Cửa thương Chấn 3	Trung cung 5	Cửa kinh Đoài 2
Cửu địa Thiên nhậm Cửa sinh Cấn 8	Huyền vũ Thiên bồng Cửa hưu Khảm 1	Bạch hổ Thiên tâm Cửa khai Càn 6

Cái gọi là thiên thời chính là chỉ thiên thể chuyển động ảnh hưởng tới tất cả sự vật, bao gồm cả thay đổi gió mưa sét điện của thể giới tự nhiên, ràng buộc của chính sách pháp luật quốc gia, chiến tranh, thiên tai văng vẳng, đều chỉ thiên thời, kỳ môn độn giáp lấy chín sao đại biểu thiên thời. Chín sao tức là thiên tâm, thiên bồng, thiên nhậm, thiên xung, thiên phụ, thiên anh, thiên cầm và thiên trụ. Cái gọi là địa lợi là chỉ hoàn cảnh địa lý xung quanh (như phong thủy) hoàn cảnh sinh thái, từ trường trái đất ảnh hưởng sự vật, kết cấu của núi sông, đường cái, giao thông, khu vực xã hội, kỳ môn độn giáp lấy chín cung làm địa lợi. Chín cung tức là càn, khảm, cấn, chấn, tốn, ly, khôn, đoài cùng với trung cung. Cái gọi là nhân hòa, là chỉ quan hệ giữa người với người, khác biệt về chủng tộc nhóm người, luân lý đạo đức, phong tục tập quán văng vẳng, trong kỳ môn độn giáp, lấy tám cửa đại biểu nhân hòa, tám cửa tức là khai, hưu, sinh, thương, đỗ, cảnh, tử, kinh. Cái gọi là thần trợ, là năng lực tự nhiên thần bí của loài người mang tính chất đối ứng với chín cung tám quái trong thiên nhân cảm ứng mà cổ nhân phát hiện ra, ảnh hưởng đến sự phát triển phát sinh của sự vật. Kỳ môn độn giáp lấy tám thần đại biểu thần trợ. Tám thần là chỉ trực phù (thái ất quý nhân), đằng xà, thái âm, lục hợp, bạch hổ, huyền vũ, cửu địa và cửu thiên. Cái gọi là tổ hợp cách cục, tức là trong quá trình phát triển của sự vật, tồn tại sự biến hóa vi diệu, cách cục tổ hợp tức kết cấu tổ hợp kỳ môn độn giáp thiên, địa, nhân, thần, sao, kỳ, nghi, lấy mười can khắc ứng, tám cửa khắc ứng, tổ hợp sao, cửa, kỳ, nghi để biểu thị.

Kỳ môn độn giáp chính là đem tổ hợp 5 loại nguyên tố này vận dụng ký hiệu thông tin ngôn ngữ biểu thị kết quả quá trình phát triển phát sinh của sự vật ở trong mô hình tượng, số, lý (thái cực), ký hiệu thông tin mà nó sử dụng chính là âm dương ngũ hành,

thiên can, địa chi, chín cung, tám quái cùng với chín sao, tám cửa và tám thần vốn có. Muốn giỏi phương pháp suy diễn kỳ môn độn giáp cùng kỹ xảo phán đoán, đầu tiên phải làm quen và nắm rõ hàm nghĩa của những ký hiệu thông tin ngôn ngữ này.

Chương 2: Ý nghĩa và đặc tính của những ký hiệu dự đoán kỳ môn độn giáp

Tiết 1: Ý nghĩa thông tin và đặc tính của âm dương ngũ hành

Ý nghĩa ban đầu của âm dương có hai cách nói, một là chỉ nhật nguyệt, nhật là thái dương, nguyệt là thái âm, hợp lại xưng là âm dương, một là chỉ hướng lưng của thái dương, một mặt hướng đến thái dương là dương, một mặt lưng hướng đến thái dương là âm. Thuyết âm dương sớm nhất hình thành vào thời nhà Hạ, như sự xuất hiện hào âm hào dương trong tám quái, người xưa quan sát lâu dài sự vật hiện tượng trong thế giới tự nhiên, phát hiện ra bất cứ sự vật hiện tượng nào cũng đều có hai mặt đối lập nhau. Như: động tĩnh, to nhỏ, lạnh nóng, cao thấp, thô mềm, trong ngoài, chẵn lẻ, thắng thua, nam nữ, sống chết vâng vâng. Người xưa đem tích cực, tiến thủ, sục sôi, cứng rắn làm dương; đem tiêu cực, thoái thủ, cứng nhắc, yếu đuối làm âm. Như động làm dương, tĩnh làm âm; nam làm dương, nữ làm âm; nhẹ làm dương, nặng làm âm; thắng làm dương, thua làm âm; lẻ làm dương, chẵn làm âm; trên ngoài làm dương, dưới trong làm âm vâng vâng. Lại phát hiện ngoài hai mặt đối lập nhau của âm dương, còn tồn tại hổ căn, tiêu trưởng và chuyển hóa. Hổ căn của âm dương tức là chỗ dựa tồn tại lẫn nhau, là hai mặt đối lập nhau của mọi sự vật hiện tượng đều vốn có liên hệ nội tại qua lại, sự tồn tại qua lại của nó có được dưới tiền đề tồn tại của đối phương. Ví dụ như, không có động, thì sao có tĩnh, không có to, thì cũng không có nhỏ, không có nam thì không có nữ, không có sinh thì không có tử, không có thiện thì không có ác, không có cứng thì không có mềm vâng vâng. Âm dương tiêu trưởng là chỉ trong quá trình vận động biến hóa của mọi sự vật hiện tượng, bạn mạnh tôi yếu, bạn tăng tôi giảm, này mất đi thì kia sinh ra, như xuân hạ thu đông, đến hết chu kỳ thì lại quay trở về ban đầu, hàn đến thì thử qua, thu hoạch vụ mùa xong, đến đông thì tích trữ. Âm dương chuyển hóa là chỉ hai phía đối lập